- Bảng tổng hợp danh sách chi tiết công dân Việt Nam ra nước ngoài học tập trong năm 2026

STT	Họ và tên	Giới tính	Năm sinh	Cơ quan quản lý trực tiếp/ Địa chỉ thường trú	Quốc gia đến học	Cơ sở giáo dục đến học	Trình độ đào tạo	Ngành học	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Tình trạng	Nguồn kinh phí	Ghi chú
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	TRẦN THỊ NGÂN	NỮ	05/07/2007	Xã Long Hưng, Hưng Yên	Nhật	TOKYO CENTRAL JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
2	PHẠM HUY LỰC	NAM	28/01/2007	Xóm Ngoại, phường Đông Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Nhật	TOKYO CENTRAL JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
3	ĐỖ TRỌNG BẮC	NAM	11/03/2007	Thôn Thanh Triều, xã Long Hưng, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
4	LƯU TRÀ MY	NỮ	26/09/2007	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
5	NGUYỄN QUANG MINH	NAM	25/10/2006	Xã Hồng Minh, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

6	DOÃN MINH HIẾU	NAM	11/05/2007	Xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
7	VŨ NGỌC THÀNH ĐẠT	NAM	18/12/2007	Tổ 7, phường Trung Sơn, Ninh Bình	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
8	NGUYỄN BÁ KIÊN	NAM	21/11/2007	Xã Long Hưng, Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	Đại học	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	VỀ NƯỚC	Tự túc	
9	NGUYỄN THỊ THÙY LINH	NỮ	29/11/2007	Thôn 3, Quảng Yên, Thanh Hóa	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
10	TĂNG ANH QUÂN	NAM	12/12/1999	Tổ 11, phường Hồng Hà, Hà Nội	Nhật	SHINJUKU HEIWA JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
11	ĐẶNG HỮU THIỆN	NAM	11/03/2005	Xã Tân Dương, Đồng Tháp	Nhật	TOKYO WORLD JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
12	TRỊNH MINH HÙNG	NAM	10/11/2007	Phường Nguyễn Đại Năng, Hải Phòng	Nhật	KYOSHIN LANGUAGE ACADEMY NAGOYA - KITA	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
13	NGUYỄN THU HẰNG	NỮ	15/07/2007	Xã Yên Trường, Thanh Hóa	Nhật	YIC KYOTO JAPANESE ACADEMY	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

14	NGUYỄN VĂN LINH	NAM	07/07/1997	KP Tiến Lợi, phường Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	INTERNATIONAL CONVERSATION ACADEMY IKEBUKURO	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
15	LÊ THỊ HẢI YẾN	NỮ	06/12/1998	Khu 3, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng	Nhật	INTERNATIONAL CONVERSATION ACADEMY IKEBUKURO	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
16	NGUYỄN THỊ GIANG	NỮ	27/09/2001	Khu Thượng, xã Kẻ Sặt, thành phố Hải Phòng	Nhật	INTERNATIONAL CONVERSATION ACADEMY IKEBUKURO	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
17	NGUYỄN TRUNG HIẾU	NAM	16/03/1995	Tổ 04 Lê Hồng Phong, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên (Thái Bình)	Nhật	INTERNATIONAL CONVERSATION ACADEMY IKEBUKURO	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
18	TRẦN QUỐC LỰC	NAM	05/02/2000	Thôn Tân Chính, xã Công Chính, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	NEW JAPANESE ACADEMY	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
19	NGUYỄN ĐÌNH THÁI	NAM	21/02/2007	Tổ dân phố 7, Bỉm Sơn, Thanh Hóa	Nhật	TOKYO HINO INTERNATIONAL COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
20	NGUYỄN VIỆT DOANH	NAM	25/12/2007	Xóm 10, xã Xuân Trường, Ninh Bình	NHẬT	NITTO INTERNATIONAL SCHOOL	Đại học	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
21	LÊ THANH HOÀNG	NAM	16/01/2007	Tổ 7, phường Phúc Lợi, Hà Nội	Nhật	WASEDA LANGUAGE SCHOOL YOKOHAMA	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

22	VŨ NGỌC MAI	NỮ	21/04/2007	Thôn Đào Viên, Phường Ninh Xá, Bắc Ninh	Nhật	WASEDA LANGUAGE SCHOOL YOKOHAMA	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
23	LÊ THỊ ĐỊNH	NỮ	15/02/2007	Xã Tượng Lĩnh, Thanh Hóa	Nhật	OSAKA HOTEL, RAILWAY & BRIDAL BEAUTY COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
24	LÊ THỊ PHƯƠNG ÁNH	NỮ	02/08/2007	Xã Thọ Ngọc, Thanh Hóa	Nhật	OSAKA HOTEL, RAILWAY & BRIDAL BEAUTY COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
25	NGUYỄN VĂN DƯƠNG	NAM	28/02/2004	Xã Thiện Tân, Lạng Sơn	Nhật	OSAKA FRONTIER JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	07/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
26	TRẦN NGỌC LƯƠNG	NAM	06/06/2003	Phường Lê Thanh Nghị, Hải Phòng	Nhật	FIRST STUDY JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	07/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
27	NGUYỄN THỊ VÂN ANH	NỮ	08/06/2006	Xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Nhật	FIRST STUDY JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	07/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
28	NGÔ THỊ THU HUYỀN	NỮ	16/01/2007	Thôn Canh Nông, xã Diên Hà, tỉnh Hưng Yên	Nhật	ISI LANGUAGE SCHOOL, OSAKA	THPT	Tiếng Nhật	07/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
29	TRẦN THỊ CHUNG	NỮ	03/07/2007	Phường Phù Khê, Bắc Ninh	Nhật	KITAKYUSHU YMCA COLLEGE	ĐẠI HỌC	Tiếng Nhật	07/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
30	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LAN	NỮ	13/12/2007	Hồng Bạch, Hưng Yên	Nhật	FUJI LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
31	NGUYỄN THỊ HOA	NỮ	10/11/2007	Xã Thành Bình Thọ, Nghệ An	Nhật	KYOSHIN LANGUAGE ACADEMY DBC SCHOOL	THPT		10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

32	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂU	NỮ	18/07/2007	Phường Gia Sàng, Thái Nguyên (Thái Nguyên cũ)	Nhật	TOKYO HINO INTERNATIONAL COLLEGE	THPT		10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
33	NGUYỄN HỮU HUY	NAM	12/01/2005	Thôn Trung Châu Tây, xã Đồng Bằng, Hưng Yên (Thái Bình cũ)	Nhật	KYOSHIN LANGUAGE ACADEMY OSAKA-CHUO	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
34	DOÃN HẬU	NAM	04/12/2007	Tổ dân phố 5, Xã Tân Ninh, Thanh Hóa	Nhật	TOKYO HINO INTERNATIONAL COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
35	NGUYỄN THỊ THU THẢO	NỮ	01/12/1990	120/78/20 Thích Quảng Đức, khu phố 12, phường Đức Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	Nhật	FPT JAPAN ACADEMY	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
36	VŨ VĂN THÔNG	NAM	25/01/2008	Thôn Thị Trang, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	EIKOU JAPANESE LANGUAGE SCHOOL HANNO	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
37	LÊ HỮU THẮNG	NAM	20/10/2008	Thôn Long Thành, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	EIKOU JAPANESE LANGUAGE SCHOOL HANNO	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
38	LÊ XUÂN TRUNG	NAM	07/09/2006	Tổ dân phố 6, xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	EIKOU JAPANESE LANGUAGE SCHOOL HANNO	ĐẠI HỌC	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
39	NGUYỄN KIM HIẾU	NAM	04/06/2008	Tổ dân phố Phương Bản, phường Chương Mỹ, thành phố Hà Nội	Nhật	WASEDA LANGUAGE SCHOOL YOKOHAMA	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

40	HỒ LÊ THANH NHÀN	NỮ	27/04/2008	262/11/4 Đường Huỳnh Văn Bánh, khu phố 10, phường Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh	Nhật	WASEDA LANGUAGE SCHOOL YOKOHAMA	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
41	ĐOAN THỊ NHƯ QUỲNH	NỮ	15/05/2007	Cụm 6, xã Liên Minh, thành phố Hà Nội	Nhật	OSAKA HOTEL, RAILWAY & BRIDAL BEAUTY COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
42	NGUYỄN THỊ LAN ANH	NỮ	28/10/2008	Thôn Trần Phú, xã Thần Khê, tỉnh Hưng Yên	Nhật	GAG JAPANESE LANGUAGE INSTITUTE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
43	HOÀNG THỊ KIM PHƯỢNG	NỮ	18/03/2002	Thôn Hoàng Trì 1, xã Hoằng Châu, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	TOKYO WORLD JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
44	VÕ HIỀN ĐẠT	NAM	02/09/2002	70 Hàng Buồm, phường Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Nhật	TOKYO WORLD JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
45	ĐỖ NHẬT ÁNH NGỌC	NỮ	02/09/2008	Tổ 47, khu phố Vườn Dừa, phường Phước Tân, thành phố Đồng Nai	Nhật	TOKYO WORLD JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
46	LÊ THANH HƯƠNG	NỮ	17/12/2007	Thôn 5, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Phú Thọ	Nhật	SHINJUKU HEIWA JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
47	VŨ NGỌC LAM	NỮ	04/10/2004	Thôn Duyên Tiến, xã Trực Ninh, tỉnh Ninh Bình	Nhật	MUSASHIURAWA JAPANESE LANGUAGE INSTITUTE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

48	LÊ NGUYỄN HẢI VY	NỮ	20/04/2008	Ấp Thành Trung, xã Ninh Điền, tỉnh Tây Ninh	Nhật	KYOSHIN LANGUAGE ACADEMY OSAKA-CHUO	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
49	NGUYỄN DUY KHÁNH	NAM	28/07/2007	Tổ 16, phường Phúc Lợi, thành phố Hà Nội	Nhật	ICA INTERNATIONAL CONVERSATION SCHOOL MACHIDA	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
50	VŨ ANH TÚ	NAM	19/03/2008	Thôn Thị Trang, xã Triệu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	HANASAKU LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
51	TRẦN THỊ NHƯ QUỲNH	NỮ	22/11/2007	Thôn Đồn Xá, xã Quỳnh Phụ, tỉnh Hưng Yên	Nhật	TOKYO HINO INTERNATIONAL COLLEGE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
52	NGUYỄN VĂN KIỆT	NAM	20/10/2004	Thôn Đà Giang, xã Đông Hưng, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	10/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
53	NGUYỄN MINH QUÂN	NAM	30/11/2008	Thôn Hòa, xã Ngự Thiên, tỉnh Hưng Yên	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
54	ĐINH CÔNG LUẬN	NAM	22/11/2008	TDP Tăng Quang, phường Việt Yên, tỉnh Bắc Ninh	Nhật	THE KOHWA INSTITUTE OF JAPANESE LANGUAGE	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
55	HOÀNG THỊ THANH TÂM	NỮ	31/03/2008	Thôn Kích Tiến, xã Thọ Phú, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	UNITAS JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	

Scanned with CamScanner

56	TRẦN NGỌC SÁNG	NAM	04/04/2008	Thôn Tu Mục 2, xã Quý Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nhật	UNITAS JAPANESE LANGUAGE SCHOOL	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
57	MÀU MAI HƯƠNG	NỮ	14/04/2000	Thôn Lão Ngoại, xã An Nghĩa, tỉnh Phú Thọ	Nhật	ICA INTERNATIONAL CONVERSATION SCHOOL MACHIDA	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
58	TRẦN THỊ NỮ	NỮ	10/08/1998	Thôn Long Nhã, xã Hoa Quân, tỉnh Nghệ An	Nhật	COLLEGE OF BUSINESS AND COMMUNICATION	THPT	Tiếng Nhật	04/01/2026	30/03/2028	Đang học	Tự túc	
	Tổng												

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Thị Quỳnh Anh

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN/ TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN HỢP TÁC THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ IVGROUP

Nguyễn Minh Thắng

Scanned with CamScanner